TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CON CUÔNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 98/QĐST-HNGĐ	*Con Cuông, ngày 18 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 21/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lao Thị C. Sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Bản L, xã C, huyện C, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Lộc Văn T. Sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Bản L, xã C, huyện C, tỉnh Nghệ An.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ngân hàng C1. Địa chỉ: Số A, phố L, H, H, Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T1. Chức vụ: Tổng giám đốc. Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Việt N, sinh năm 1980. Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách huyện C, tỉnh Nghệ An.

- Bà Vi Thị T2, sinh năm 1961. Nơi cư trú: Bản L, xã C, huyện C, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lao Thị C và anh Lộc Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lao Thị C và anh Lộc Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Lộc Thái D sinh ngày 20/6/2007 và Lộc Thùy D1 sinh ngày 27/8/2017 cho anh Lộc Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi, trưởng thành. Chị Lao Thị C không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Lộc Văn T không yêu cầu. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con. Chị Lao Thị C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Lao Thị C và anh Lộc Văn T thống nhất tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Lao Thị C và anh Lộc Văn T thống nhất:

+ Chị Lao Thị C có nghĩa vụ thanh toán, trả nợ cho Ngân hàng C1 – Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện C1, tỉnh Nghệ An số tiền 65.000.000 đ (Sáu mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định công nhận thỏa thuận này (ngày 18/6/2024) cho đến khi thi hành án xong, chị Lao Thị C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Anh Lộc Văn T có nghĩa vụ thanh toán, trả nợ cho bà Vi Thị T2 số tiền 40.000.000 đ (Bốn mươi triệu đồng).

- Về án phí: Chị Lao Thị C và anh Lộc Văn T thỏa thuận thống nhất chị Lao Thị C tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn; Chị Lao Thị C phải chịu 1.625.000đ (Một triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí nghĩa vụ trả nợ được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000574 ngày 21/02/2024. Chị Lao Thị C phải nộp tiếp số tiền án phí 1.475.000 đ (Một triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Anh Lộc Văn T phải chịu 1.000.000 đ (Một triệu đồng) tiền án phí nghĩa vụ trả nợ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và

Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Con Cuông;
- Chi cục THADS huyện Con Cuông;
- UBND xã Chi Khê.
- Lưu hồ sơ vụ án, VPTA.

THẨM PHÁN

Hà Văn Hải